

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2021/HS-ST

Ngày: 19/11/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thùy T.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lý Thị Bạch Tuyết.

2/ Ông Nguyễn Văn Ba.

Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Lâm–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng–Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 175/2021/TLST–HS, ngày 17 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2021/QĐXXST–HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 đối với:

Bị cáo: **Phạm Thị Lệ T**, sinh năm 1986 tại tỉnh Đắk Nông; Nơi đăng ký thường trú: Thôn 3, xã Đắk R’La, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; Nơi sinh sống: Ấp Tập Phước, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc T1, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1967; Chồng: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1968 (đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2009; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 03/10/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt tiền 5.000.000 đồng về tội Đánh bạc (Bản án số 95/2016/HSST). Bị cáo chưa thi hành án nộp phạt số tiền 5000.000 đồng và chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

\* Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 5, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2/ Bà Trần Thị Kim H1, sinh năm 1998

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

3/ Ông Nguyễn Đình T3, sinh năm 1979

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 2, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

(Ông H, bà H1, ông T3 vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị Lệ T là người đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”.

Vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 13/3/2021, Phạm Thị Lệ T đến chơi tại nhà Nguyễn Văn H ở ấp 5, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Lúc này, tại nhà H có Trần Thị Kim H1. Đến 16 giờ cùng ngày, H và Nguyễn Đình T3 đi làm về, H rủ T, H1 và T3 đánh bạc được thua bằng tiền, tất cả đồng ý. Hình thức đánh bạc là đánh bài Phỏm, chia làm 4 tụ, quy định người thua nhất chung cho người thắng nhất 30.000 đồng, người thua thứ hai chung cho người thắng nhất 20.000 đồng, người thua thứ ba chung cho người thắng nhất 10.000 đồng. Về số tiền đánh bạc, T mang theo số tiền 520.000 đồng để đánh bạc, không thắng không thua; H mang theo 3.000.000 đồng, H sử dụng 500.000 đồng vào việc đánh bạc, H thắng 100.000 đồng; T3 sử dụng 300.000 đồng vào việc đánh bạc, T3 thua 50.000 đồng; Trần Thị Kim H1 mang theo số tiền 1.710.000 đồng, H1 sử dụng 400.000 đồng vào việc đánh bạc, H1 thua 150.000 đồng. Đến 20 giờ 00 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã Long Phước kiểm tra, bắt quả tang Phạm Thị Lệ T, Nguyễn Văn H, Trần Thị Kim H1, Nguyễn Đình T3 đang đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, với hình thức đánh bài Phỏm. Tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 1.720.000 đồng, 01 bộ bài Tây 52 lá, 01 xe mô tô biển số 59H1–590.86 và 01 xe mô tô biển số 60C1–658.45, thu giữ trên người của H số tiền 2.500.000 đồng (số tiền này H không sử dụng vào việc đánh bạc), thu giữ trên người của H1 số tiền 1.310.000 đồng (số tiền này H1 không sử dụng vào việc đánh bạc).

Quá trình điều tra đã xác định được: Tổng số tiền Phạm Thị Lệ T, Nguyễn Văn H, Trần Thị Kim H1 và Nguyễn Đình T3 sử dụng vào việc đánh bạc là 1.720.000 đồng. Trong đó, T sử dụng 520.000 đồng để đánh bạc, H sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, H1 sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, T3 sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc (bút lục số 20 – 30, 47 – 66).

**Về vật chứng, tài sản bị tạm giữ:**

- 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng;
- Số tiền 1.710.000 đồng thu trên chiếu bạc;
- Đối với số tiền 2.500.000 đồng của Nguyễn Văn H, số tiền 1.310.000 đồng của Trần Thị H1, do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho H và H1.
- Đối với xe mô tô biển số 59H1– 59086 thu giữ của Trần Thị Kim H1; Và 01 xe ô tô biển số 60C1– 658.45 thu giữ của Nguyễn Đình T3, Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên tiếp tục tạm giữ xác minh, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn H, Trần Thị Kim H1 và Nguyễn Đình T3 có hành vi đánh bạc, nhưng số tiền đánh bạc của H là 500.000 đồng, số tiền đánh bạc của H1 là 400.000 đồng, số tiền đánh bạc của T3 là 300.000 đồng. Nguyễn Văn H, Trần Thị Kim H1 và Nguyễn Đình T3 không có tiền án, tiền sự về hành vi Đánh bạc hoặc Gá bạc nên hành vi nêđiều tra u trên của H, H1, T3 không cấu thành tội phạm theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành không khởi tố và chuyển xử lý hành chính là có căn cứ.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Thị Lệ T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên phù hợp với lời khai Nguyễn Văn H, Trần Thị Kim H1 và Nguyễn Đình T3 cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 180/CT–VKSLT ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Phạm Thị Lệ T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Lệ T phạm tội Đánh bạc. Xử phạt bị cáo T: Từ 10 tháng đến 12 tháng tù.
- Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây 52 lá là công cụ sử dụng vào việc phạm tội (hiện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ); Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.710.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc (hiện đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Thành).

Tại phiên tòa, bị cáo T đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện trở thành người tốt cho xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận của Cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Phạm Thị Lệ T là người đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”.

Vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 13/3/2021, lực lượng Công an xã Long Phước kiểm tra, bắt quả tang Phạm Thị Lệ T, Nguyễn Văn H, Trần Thị Kim H1, Nguyễn Đình T3 đang đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, với hình thức đánh bài Phỏm tại nhà của Nguyễn Văn H ở ấp 5, xã Long Phước, huyện Long Thành. Tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 1.720.000 đồng, 01 bộ bài Tây 52 lá, 01 xe mô tô biển số 59H1–590.86 và 01 xe mô tô biển số 60C1–658.45, thu giữ trên người của H số tiền 2.500.000 đồng (số tiền này H không sử dụng vào việc đánh bạc), thu giữ trên người của H1 số tiền 1.310.000 đồng (số tiền này H1 không sử dụng vào việc đánh bạc).

Quá trình điều tra đã xác định được: Tổng số tiền Phạm Thị Lệ T, Nguyễn Văn H, Trần Thị Kim H1 và Nguyễn Đình T3 sử dụng vào việc đánh bạc là 1.720.000 đồng. Trong đó, T sử dụng 520.000 đồng để đánh bạc, H sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, H1 sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, T3 sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc (bút lục số 20 – 30, 47 – 66).

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội nên cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt tương xứng hành vi, mức độ phạm tội của các bị cáo.

Bị cáo là người đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc. Ngày 13/3/2021, bị cáo có hành vi đánh bạc bằng hình thức bài Phỏm, được thua bằng tiền. Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc để sử dụng đánh bạc là 1.720.000 đồng nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

Bị cáo sử dụng 520.000 đồng để đánh bạc, không thắng không thua nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo,

cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo xét cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát về việc tuyên bố bị cáo Phạm Thị Lệ T phạm tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đối với Nguyễn Văn H, Trần Thị Kim H1 và Nguyễn Đình T3 có hành vi đánh bạc, nhưng số tiền đánh bạc của H là 500.000 đồng, số tiền đánh bạc của H1 là 400.000 đồng, số tiền đánh bạc của T3 là 300.000 đồng. Nguyễn Văn H, Trần Thị Kim H1 và Nguyễn Đình T3 không có tiền án, tiền sự về hành vi Đánh bạc hoặc Gá bạc nên hành vi của H, H1, T3 không cấu thành tội phạm theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành không khởi tố và chuyển xử lý hành chính là có căn cứ.

### **[3] Về xử lý vật chứng, tài sản bị tạm giữ:**

– Cần tịch thu 02 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) là công cụ sử dụng vào việc phạm tội (hiện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ);

– Tuyên nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.720.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc (đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành tại tài khoản số 3940103637100000 mở tại Kho bạc nhà nước huyện Long Thành – Ngân hàng trung gian BIDV Đông Đồng Nai ngày 10/9/2021 – Tại Giấy nộp tiền mặt – bút lục số 131).

– Đối với số tiền 2.500.000 đồng của Nguyễn Văn H, số tiền 1.310.000 đồng của Trần Thị H1, do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho H và H1 là có cơ sở.

– Đối với xe mô tô biển số 59H1– 59086 thu giữ của Trần Thị Kim H1; Và 01 xe ô tô biển số 60C1– 658.45 thu giữ của Nguyễn Đình T3, Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên tiếp tục tạm giữ xác minh, xử lý sau.

### **[5] Về án phí: Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.**

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Lệ T phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1/ Xử phạt bị cáo Phạm Thị Lệ T: 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi án án.

2/ Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 46; Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật tố tụng Hình sự

–Tuyên tịch thu 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng. Hiện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ (biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 10/9/2021 – bút lục số 132);

– Tuyên nộp ngân sách nhà nước số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 1.720.000 đồng (đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành tại tài khoản số 3940103637100000 mở tại Kho bạc nhà nước huyện Long Thành – Ngân hàng trung gian BIDV Đông Đồng Nai ngày 10/9/2021 – Tại Giấy nộp tiền mặt – bút lục số 131).

3/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Theo luật định, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Ngọc Thùy Trang**